

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Tâm.
2. Ông Nguyễn Văn Tới

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Trần Nhật Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Chánh N, sinh ngày 13/10/1996 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp TH, xã TP, huyện TC, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 07/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn C, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Vợ, con: Không có.

Tiền án: Bản án số 41/2019/HS-ST ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh TN, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nghĩa 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 04/9/2020 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh TN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 11/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 11/10/2018 (đã hết thời hạn được xem là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 29/5/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN, tỉnh TN; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Huỳnh Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp TL, xã TH, huyện TC, tỉnh TN; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/5/2022 Bùi Thanh L, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh TN là bạn của bị cáo N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển kiểm soát 70T1-5365 đến chở N đi đến khu vực chợ T thuộc huyện TC để mua ma túy về cùng sử dụng, nhưng không mua được, Liêm chở N về, trên đường về cả 02 xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, sau đó N lấy xe của L đi về hướng ngã ba Mỹ Hương thuộc thành phố TN. Khoảng 23 giờ cùng ngày, N đến thuê phòng số 14 tại Nhà nghỉ “Phổ Núi” thuộc ấp TT, xã T, thành phố TN, tỉnh TN để ngủ qua đêm, đến khoảng 04 giờ ngày 26/5/2022 N xuống trả phòng nhưng không có tiền, nên để lại điện thoại nhãn hiệu Vsmat Bee 3, màu xanh đen. Khi quản lý nhà nghỉ mở cửa, lợi dụng khách thuê phòng còn đang ngủ N lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sonic, biển kiểm soát 70K1-575.24 của anh Nguyễn Huỳnh Đ rồi điều khiển xe về nhà tại xã TP, huyện TC, tỉnh TN. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70K1-575.24 đi từ nhà đến ngã tư Bàu Cỏ thì bị phát hiện bắt giữ.

* Kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số 70K1-575.24, nhãn hiệu Honda, loại Sonic thời điểm định giá ngày 26/5/2022 có giá trị 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Chánh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmat Bee 3, màu xanh; 01 quần vải dày màu rằn ri, 01 nón kết màu đen bằng vải, 01 áo khoác dài tay màu xanh.

- Đã trả lại cho anh Nguyễn Huỳnh Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển kiểm soát 70K1-575.24

- Đã chuyển 01 xe mô tô biển kiểm soát 70T1-5365 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh TN giải quyết theo thẩm quyền.

* Về phần trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Huỳnh Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Qua xác minh Trần Chánh N không có tài sản nên không tiến hành kê biên..

** Bản cáo trạng số 87/CT-VKSTPTN ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo: Trần Chánh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Trần Chánh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Chánh N từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nghĩa 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmat Bee 3, màu xanh; 01 quần vải dày màu rằn ri, 01 nón kết màu đen bằng vải, 01 áo khoác dài tay màu xanh.

- Đã trả lại cho anh Nguyễn Huỳnh Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển kiểm soát 70K1-575.24

- Đã chuyển 01 xe mô tô biển kiểm soát 70T1-5365 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh TN giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

** Bị cáo Nghĩa không tự bào chữa, không tranh luận.*

** Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt nhẹ cho bị cáo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Chánh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 26/5/2022, tại Nhà nghỉ “Phố Núi” thuộc ấp TT, xã

T, thành phố TN, tỉnh TN, Trần Chánh N thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 70K1-575.24 trị giá 35.000.000 đồng của anh Nguyễn Huỳnh Đ.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Chánh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần được xử lý nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Nguyễn Huỳnh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmat Bee 3, màu xanh; 01 quần vải dày màu rằn ri, 01 nón kết màu đen bằng vải, 01 áo khoác dài tay màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Ghi nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển kiểm soát 70K1-575.24 đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Huỳnh Đ.

- Ghi nhận 01 xe mô tô biển kiểm soát 70T1-5365 đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh TN giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Đối với hành vi Trần Chánh N lấy xe mô tô biển kiểm soát 70T1-5365 của anh Bùi Thanh L xảy ra trên địa bàn huyện TC, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Chánh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Chánh N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/5/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Nguyễn Huỳnh Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Trả lại cho bị cáo Nghĩa 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmat Bee 3, màu xanh; 01 quần vải dày màu rằn ri, 01 nón kết màu đen bằng vải, 01 áo khoác dài tay màu xanh.

- Ghi nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển kiểm soát 70K1-575.24 đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Huỳnh Đ.

- Ghi nhận 01 xe mô tô biển kiểm soát 70T1-5365 đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh TN giải quyết theo thẩm quyền.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Trần Chánh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

[4] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh TN (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tâm

Nguyễn Văn Tới

Đặng Thị Ngọc Dung